

Số: 1237 TCT-PCCS
V/v: hướng dẫn thuế

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Đồng Tháp.

Trả lời công văn số 334/CT-TT&HT ngày 08/3/2006 của Cục thuế Đồng Tháp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Theo quy định tại điểm 10, Mục III, Phần A Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp thì " *chi về tiêu thụ hàng hoá, dịch vụ bao gồm: chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển, bốc xếp, thuê kho bãi, bảo hành sản phẩm, hàng hoá*" là khoản chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế.

Theo đó, Công ty Vĩnh Hoàn có kê khai doanh thu kinh doanh, trong đó phát sinh các chi phí thuê kho tại nước ngoài, chi phí vận chuyển và các chi phí khác ..., chứng từ đi kèm là các invoice phí do phía nước ngoài phát hành thì được tính vào chi phí hợp lý được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

2. Theo quy định tại Thông tư 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT thì hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu được hưởng thuế suất 0% phải có đủ điều kiện và các thủ tục sau:

- Hợp đồng bán hàng hoá, gia công hàng hoá
- Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận của cơ quan hải quan đã xuất khẩu
- Hoá đơn GTGT cho hàng hoá xuất khẩu
- Hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng

Căn cứ vào những quy định trên, hoá đơn GTGT và tờ khai hải quan ghi tên khách hàng là Starcom Incorporated nhưng khách hàng thực tế mua và thanh toán tiền là MarrSpa nên các chứng từ trên là không hợp lệ, do đó Công ty Vĩnh Hoàn không đủ các thủ tục cần thiết để được hưởng thuế suất thuế GTGT 0%.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế Đồng Tháp được biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PCCS (2b).



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương